

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực
hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 6/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 15/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 64/TTr-SNN ngày 14/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy trình nội bộ đối giải quyết đối với 02 thủ tục hành chính cấp tỉnh lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được công bố tại số thứ tự 1, 2 mục A, phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 15/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh (*Có Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Bãi bỏ Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 20/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Hương (03b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Tráng Thị Xuân

Phụ lục:
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
(Ban hành kèm theo Quyết định số _____/QĐ-UBND ngày _____ tháng _____ năm _____ của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG: 02 TTHC

1. TTHC: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh

a) Trường hợp: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh đối với dự án nhóm A

- Thời gian thực hiện: 35 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 30,5 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 05 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Chi cục	½ ngày
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				35 ngày

b) Trường hợp: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh đối với dự án nhóm B

- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 15,5 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Chi cục	½ ngày
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				20 ngày

c) Trường hợp: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh đối với dự án nhóm C

- Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 10,5 ngày (<i>TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định</i>) - 02 ngày (<i>TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định</i>)
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Chi cục	½ ngày
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				15 ngày

2. TTHC: Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh

a) Trường hợp: Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt

- Thời gian thực hiện: 35 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Ý kiến phân công	½ ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 30,5 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Chi cục	½ ngày
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				35 ngày

b) Trường hợp: Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với công trình cấp II, III

- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Phân công xử lý	½ ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 15,5 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Chi cục	½ ngày
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				20 ngày

c) Trường hợp: Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh đối với công trình cấp còn lại

- Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Phân công xử lý	½ ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 10,5 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Chi cục	½ ngày
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	½ ngày
Tổng thời gian thực hiện:				15 ngày